

Bản án số: 51/2026/HSST  
Ngày 27/01/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: **Lý Đức Hiệp**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Lù Thanh Xá**  
2. Ông: **Nguyễn Xuân Định**

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà: **Lâm Thị Tuyết** - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà:* Bà: **Giàng Thị Dơ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2025/HSST, ngày 12 tháng 12 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2026/QĐXXST-HS ngày 12/01/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lầu A Đ**

Sinh năm: 1985, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Ngà Chồ, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Mông;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lầu Khua L (đã chết) và con bà: Sùng Thị M (sinh năm 1931) hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Cao Chải, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 08 anh, chị, em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình;

Vợ, con: Vợ Giàng Thị S - sinh năm 1986 (đã ly hôn) và bị cáo có 08 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/09/2025, đến ngày 10/09/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Mường Tè thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu.

*(Có mặt tại phiên toà).*

2. Họ và tên: **Giàng A L**

Sinh năm: 1980, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Mông;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Giàng A P (đã chết) và con bà: Vàng Thị S (đã chết).

Gia đình bị cáo có 04 anh, chị, em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Vợ, con: Vợ Vàng Thị Đ - sinh năm 1979 và bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/09/2025, đến ngày 10/09/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Mường Tè thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu.

*(Có mặt tại phiên tòa).*

\* Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Vũ Đức Tùng - Là Luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

*(Có mặt tại phiên tòa).*

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Thào A S - Sinh năm 1998

Trú tại: Bản Cao Chải, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu.

*(Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 02/9/2025, tại dọc đường khu vực bản Ngà Chồ, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu, Lầu A Đ gặp một người đàn ông lạ mặt và mua được của người này 02 gói Heroine đều được gói bằng nilon màu trắng với giá 2.000.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, Đ cất giấu 02 gói Heroine vào túi áo đang mặc rồi đi bộ về nhà tại bản Ngà Chồ, xã Tà Tổng. Về đến nhà, Đ lấy 02 gói Heroine vừa mua được ra chia thành 20 gói nhỏ, đều được gói lại bằng nilon màu trắng, sau đó gói chung 20 gói nhỏ này trong một mảnh nilon màu trắng khác rồi cất giấu tại đầu giường ngủ và không cho ai biết. Trong quá trình cất giấu, Đ đã sử dụng hết 13 gói, còn lại 07 gói.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/9/2025, khi Đ đang ở nhà một mình thì có Giàng A L điều khiển xe mô tô Honda Wave Alpha biển kiểm soát 25F3-4917 (là xe L mượn của anh Thào A S, sinh năm 1998, trú tại bản Cao Chải, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu) đến tìm Đ để hỏi mua Heroine. Gặp Đ đang ở trong nhà, L hỏi Đ “có Heroine bán không? Còn thì bán cho 100.000 đồng” đồng thời L đưa cho Đ 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Đ đồng ý, nhận tiền rồi cất tiền vào chiếc túi xách màu đen treo trong nhà. Sau đó, Đ lấy 01 gói Heroine trong số 07 gói đang giấu tại đầu giường ngủ, bẻ một nửa rồi gói lại bằng mảnh nilon màu trắng và đưa cho L, phần Heroine còn lại, Đ gói trong một mảnh nilon màu xanh và cất

vào túi áo khoác bên trái đang mặc. 06 gói Heroine còn lại, Đ để nguyên trong mảnh nilon màu trắng buộc túm và cất giấu tại tấm đệm trên giường.

Sau khi mua được Heroine của Đ, Giàng A L cho gói Heroine vào 01 hộp nhựa màu trắng (*loại hộp đựng tăm chỉ nha khoa*) cùng với 01 bật lửa gas màu xanh và 03 mảnh giấy bạc; sau đó cho hộp nhựa vào túi quần bên trái phía trước và điều khiển xe đi về. Đến hồi 08 giờ 10 phút cùng ngày, khi L điều khiển xe đến ngã ba đường đi bản Tà Tổng và bản Ngà Chồ, xã Tà Tổng thì gặp tổ công tác Công an xã Tà Tổng đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra do nghi ngờ phạm tội. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái L đang mặc 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong có 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng, 01 bật lửa gas màu xanh và 03 mảnh giấy bạc. L khai nhận số Heroine trên là do L vừa mua được của Lầu A Đ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Căn cứ lời khai của Giàng A L: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 07/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Lầu A Đ. Quá trình khám xét thu giữ: 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh trong túi áo khoác bên trái Đ đang mặc; 01 gói nilon màu trắng buộc túm, bên trong có 06 gói Heroine đều được gói bằng nilon màu trắng tại tấm đệm trên giường ngủ của Đ; 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng trong túi xách màu đen treo trên tường nhà là tiền do bán Heroine cho L mà có. Tại đây, Giàng A L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận số 765/KL-KTHS ngày 09/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Giàng A L gửi giám định có khối lượng 0,30 gam (không phẩy ba mươi gam) là ma túy, loại Heroine (Heroin). (*không hoàn lại mẫu vật giám định*).

Tại bản Kết luận số 766/KL-KTHS ngày 10/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: “Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lầu A Đ có tổng khối lượng 2,21 g (hai phẩy hai mươi một gam). 07 (bảy) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M7) gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin).” (*không hoàn lại mẫu vật giám định*).

Tại bản Kết luận giám định số 767/KL-KTHS ngày 10/9/2025 của Phòng thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: “01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) có mã số hiệu FG 21718985 gửi giám định là tiền thật.” (*hoàn lại mẫu vật gửi giám định*).

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKS - KV4 ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu đã truy tố các bị cáo **Giàng A L** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025); bị cáo **Lầu A Đ** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

- Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.*

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....

- Khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) quy định: *1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm."*

.....

*6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản".*

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo **Giàng A L** và **Lầu A Đ** theo nội dung bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ cùng các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo **Giàng A L** đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với khối lượng 0,30 gam Hêrôin và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo **L** và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo (*vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

Đối với bị cáo **Lầu A Đ** đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tổng khối lượng 2,51 gam Heroine và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo **Đ** và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 6 Điều 251 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo (*vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

Về vật chứng của vụ án đề nghị xử lý như sau:

- 0,30 gam Heroine thu giữ của **Giàng A L** gửi giám định toàn bộ.
- 2,21 gam Heroine thu giữ khi khám xét nhà của **Lầu A Đ** gửi giám định toàn bộ.

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa màu trắng (loại hộp nhựa đựng tăm chỉ nha khoa); 01 bật lửa gas màu xanh; 03 mảnh giấy bạc; 08 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh.

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho các bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo **Giàng A L** mức thấp nhất theo đề nghị xử phạt của VKS về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo **Lầu A Đ** mức thấp nhất theo đề nghị xử phạt của VKS về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo **Giàng A L** không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 6 Điều 251 BLHS đối với bị cáo **Lầu A Đ** không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị miễn án phí cho các bị cáo (vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

Về phía các bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo **L** nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo **Đ** nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thào A S vắng mặt tại phiên tòa có lý do và quá trình điều tra vụ án cho thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 25F3-4917 đã xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Thào A S, sinh năm 1998, trú tại bản Cao Chải, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu (*S mua lại của Lường Văn Ch để làm phương tiện đi lại*). Khi L sử dụng chiếc xe đi mua ma túy thì anh S không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của L. Do đó ngày 21/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã trả lại chiếc xe trên cho anh Thào A S theo đúng quy định của pháp luật, anh S không yêu cầu bị cáo L bồi thường gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

\* Về lời khai của các bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, các bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, các bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo Giàng A L thừa nhận đã tàng trữ trái phép khối lượng là 0,30 gam Heroine để sử dụng cho bản thân bị cáo (*số ma túy trên bị cáo mua của Lầu A Đ*). Bị cáo Lầu A Đ thừa nhận đã bán trái phép 0,30 gam Heroine cho L và cất giấu tổng khối lượng 2,21 gam Heroine với mục đích để bán và sử dụng. Hội đồng xét xử thấy lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

\* Xét qua trình tham gia tố tụng của luật sư bào chữa cho các bị cáo tiến hành điều hợp pháp, xét quan điểm bào chữa của luật sư HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A L mức thấp nhất theo đề nghị xử phạt của VKS về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo Lầu A Đ mức thấp nhất theo đề nghị xử phạt của VKS về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo Giàng A L không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 6 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo Lầu A Đ không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị miễn án phí cho các bị cáo (*vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*). HĐXX xét thấy là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

\* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của các bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của các bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Tại các bản kết luận giám định số 765/KL-KTHS ngày 09/9/2025; số 766/KL-KTHS ngày 10/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: số chất bột gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/9/2025, tại nhà ở của Lầu A Đ thuộc bản Ngà Chồ, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu, Lầu A Đ đã bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,30 gam với giá 100.000 đồng cho Giàng A L. Ngoài hành vi bán ma

túy cho Giàng A L, Lầu A Đ còn có hành vi tàng trữ trái phép 2,21 gam Heroine cất giấu trong người và tại nhà ở của mình để sử dụng và bán lẻ kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu khám xét thu giữ.

Giàng A L sau khi mua được 0,30 gam Heroine của Lầu A Đ mục đích để sử dụng trên đường mang về đến ngã ba đường đi bản Ngà Chồ, xã Tà Tổng thì bị Tổ công tác công an xã Tà Tổng phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng vào hồi 08 giờ 10 phút cùng ngày.

Do số Heroine Lầu A Đ đã bán cho Giàng A L và số Heroine Lầu A Đ đang tàng trữ có chung nguồn gốc để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Như vậy, Lầu A Đ phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng Heroine là 2,51 gam. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo **Lầu A Đ** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025); bị cáo **Giàng A L** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, khó khăn đã được Ủy ban nhân dân xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu xác nhận. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của các bị cáo đã gây ra thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Với khối lượng ma túy 0,30 gam Heroine của bị cáo **L** tàng trữ để sử dụng việc đề nghị của VKS xử phạt bị cáo **L** từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 tháng tù. Với tổng khối lượng ma túy 2,51 gam Heroine (trong đó 0,30 gam Heroine **Đ** đã bán cho **L** ngoài ra **Đ** còn cất giấu 2,21 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện và có ai hỏi mua thì bị cáo bán lẻ để kiếm lời) việc đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. HĐXX xét thấy là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo: Không

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thào A S vắng mặt tại phiên toà có lý do và đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã trả lại chiếc xe máy và anh S không yêu cầu bị cáo L bồi thường gì thêm.

[6] Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng gồm:

- 0,30 gam Heroine thu giữ của Giàng A L gửi giám định toàn bộ.
- 2,21 gam Heroine thu giữ khi khám xét nhà của Lầu A Đ, gửi giám định toàn bộ.

Căn cứ vào Điểm b, khoản 1, Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng là số tiền do bị cáo **Lầu A Đ** phạm tội mà có.

Căn cứ vào Điểm a, khoản 1, Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa màu trắng (loại hộp nhựa đựng tăm chỉ nha khoa); 01 bật lửa gas màu xanh; 03 mảnh giấy bạc; 08 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh.

Số vật chứng trên đã được chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu theo quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy các bị cáo lao động tự do các bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX cần xem xét miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Các vấn đề liên quan trong vụ án:

- Quá trình điều tra xác định trước khi thực hiện hành vi phạm tội **các bị cáo Giàng A L và Lầu A Đ đã sử dụng trái phép chất ma túy** ngày 07/9/2025, Công an xã Tà Tổng đã tiến hành test nhanh ma túy đối với Lầu A Đ và Giàng A L, kết quả đều dương tính với chất ma túy. Tuy nhiên, cả Đ và L không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), nên hành vi của Đ và L không cấu thành tội "sử dụng trái phép chất ma túy".

- Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo Lầu A Đ: Do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu không có đủ căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

- Đối với Thào A S, sinh năm 1998, trú tại bản Cao Chải, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu, là người cho Giàng A L mượn xe. Tuy nhiên, khi L sử dụng chiếc xe đi mua ma túy thì anh S không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của L. Do đó, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Thào A S. “Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết các vấn đề nêu trên”.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2025*) đối với bị cáo Giàng A L. Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/09/2025.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2025*) đối với bị cáo Lầu A Đ. Tuyên bố bị cáo Lầu A Đ phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/09/2025.

Về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo: Không.

Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Giàng A L.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lầu A Đ.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm b, khoản 1, Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: Số tiền 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) có mã số hiệu FG 21718985.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa màu trắng (loại hộp nhựa đựng tăm chỉ nha khoa); 01 bật lửa gas màu xanh; 03 mảnh giấy bạc; 08 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Luật sư;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4- Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu(PC03);
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Đức Hiệp**